

Số: 01/2018/QĐST-KDTM

Cát Hải, ngày 13 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2018/TLST-KDTM ngày 24 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Quận K, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hải Phòng.

Địa chỉ: Quận B, thành phố Hải Phòng.

Đại diện ông Ngô Đức C - Giám đốc

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn H.

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Đăng A - Giám đốc

Địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phó Quốc A

Địa chỉ: Quận C, thành phố Hải Phòng.

Bà Dương Thanh H

Địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng.

Ông Lương Văn H

Bà Nguyễn Thị N

Đều có địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thanh toán nợ: Công ty trách nhiệm hữu hạn H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hải Phòng theo Hợp đồng số 01/2015/6766113/HĐTD, ngày 06 tháng 02 năm 2015 gồm số tiền nợ gốc 5.297.000.000 (năm tỷ hai trăm chín bảy triệu) đồng và số tiền lãi tính đến ngày 04 tháng 4 năm 2018 là 1.208.055.958 (một tỷ hai trăm linh tám triệu không trăm năm mươi lăm nghìn chín trăm lăm mươi tám) đồng theo phương án trả nợ như sau:

Năm 2018: Công ty trách nhiệm hữu hạn H trả kỳ tháng 4 là 50.000.000 đồng, kỳ tháng 5 là 100.000.000 đồng, kỳ tháng 6, tháng 7, tháng 8 mỗi tháng là 400.000.000 đồng; tháng 9, tháng 10 mỗi tháng là 100.000.000 đồng; tháng 11, tháng 12 mỗi tháng là 50.000.000 đồng. Tổng số tiền Công ty phải trả trong năm 2018 là 1.650.000.000 (một tỷ sáu trăm năm mươi triệu) đồng.

Năm 2019: Từ ngày 01/01/2019 đến 31/3/2019 Công ty trách nhiệm hữu hạn H sẽ thanh toán số tiền là 150.000.000 đồng, kỳ tháng 4 là 50.000.000 đồng, kỳ tháng 5 là 100.000.000 đồng, kỳ tháng 6, tháng 7 tháng 8 mỗi tháng là 400.000.000 đồng, kỳ tháng 9, tháng 10 mỗi tháng là 100.000.000 đồng, kỳ tháng 11, tháng 12 mỗi tháng là 50.000.000 đồng. Tổng số tiền Công ty phải trả năm 2019 là 1.800.000.000 (một tỷ tám trăm triệu) đồng.

Năm 2020: Từ ngày 01/01/2020 đến 31/3/2020 Công ty trách nhiệm hữu hạn H sẽ thanh toán số tiền là 150.000.000 đồng, kỳ tháng 4 là 50.000.000 đồng, kỳ tháng 5 là 100.000.000 đồng, kỳ tháng 6, tháng 7, tháng 8 mỗi tháng là 400.000.000 đồng, kỳ tháng 9, tháng 10 mỗi tháng là 100.000.000 đồng, kỳ tháng 11 là 50.000.000, kỳ tháng 12 là 97.000.000 đồng. Tổng số tiền Công ty phải trả trong năm 2020 là 1.847.000.000 (một tỷ tám trăm bốn mươi bảy triệu) đồng.

2.2. Trả tiền nợ lãi: Chậm nhất là ngày 30 tháng 6 năm 2021 Công ty trách nhiệm hữu hạn H sẽ thanh toán toàn bộ tiền lãi tính đến ngày 04 tháng 4 năm 2018 là 1.208.055.958 đồng và lãi phát sinh tính đến ngày Công ty thanh toán hết số tiền gốc cho Ngân hàng.

Kể từ ngày 05 tháng 4 năm 2018 Công ty trách nhiệm hữu hạn H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản tiền nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3. Đối với tài sản thế chấp: Các bên thỏa thuận nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn H vi phạm bất kỳ một kỳ trả nợ nào theo phương án trả nợ trên thì Ngân

hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi công nợ cho Ngân hàng gồm:

- Tài sản hình thành từ vốn vay là nhà hàng H, địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng là tài sản thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn H theo hợp đồng thế chấp số 04/2015/6766113/HĐBĐ ngày 06 tháng 02 năm 2015.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD334009, thửa số 82, tờ bản đồ số 043, do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 02/12/2008 mang tên ông Phó Quốc A và bà Dương Thanh H, địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng theo hợp đồng thế chấp số 02/201/6766113/HĐBĐ ngày 06 tháng 02 năm 2015.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD373795, thửa số 132, tờ bản đồ số 32, do Ủy ban nhân dân huyện H cấp ngày 30/10/2007, mang tên ông Lương Văn H và bà Nguyễn Thị N, địa chỉ: Thị trấn B, huyện H, thành phố Hải Phòng theo hợp đồng thế chấp số 03/2015/6766113/HĐBĐ ngày 06 tháng 02 năm 2015.

Nếu phát mại tài sản thế chấp vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng thì Công ty trách nhiệm hữu hạn H vẫn phải tiếp tục trả nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hải Phòng cho đến khi trả nợ xong. Nếu phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán theo quy định pháp luật còn thừa phải trả lại cho Công ty trách nhiệm hữu hạn H.

2.4. Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn H phải nộp 57.252.500 (năm mươi bảy triệu hai trăm năm mươi hai nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hải Phòng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.000.000 (năm mươi bảy triệu) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010135 ngày 19 tháng 01 năm 2018 tại chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Biên

